

Số: 74/2018/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 01 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 182/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2018 giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Hà Thị T** - Sinh năm 1973; Địa chỉ: Số nhà 173, tổ dân phố 9, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

* Bị đơn: Ông **Nguyễn Đình H** (Tên gọi khác: *Nguyễn Quang H*) - Sinh năm 1973; Địa chỉ: Số nhà 173, tổ dân phố 9, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Hà Thị T và ông Nguyễn Đình H (Tên gọi khác: Nguyễn Quang H).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về hôn nhân*: Bà Hà Thị T và ông Nguyễn Đình H (Tên gọi khác: Nguyễn Quang H) thuận tình ly hôn.

* *Về con chung*: Giao cho bà Hà Thị T được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Nguyễn Phương Th - sinh ngày 09/3/2003. Ông Nguyễn Đình H (Nguyễn Quang H) có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng (Ba triệu đồng) cho đến khi cháu Th đủ tuổi thành niên. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày 01/8/2018.

Đối với cháu Nguyễn Đình A - sinh ngày 18/11/1997 đã đủ tuổi thành niên và hiện tại cháu khỏe mạnh phát triển bình thường nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung. Bà T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình; cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ), Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Hà Thị T, nếu ông Nguyễn Đình H (Nguyễn Quang H) chậm trả tiền cấp dưỡng trên thì hàng tháng ông H còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

* *Về con riêng và con nuôi*: Không có

* *Về tài sản*: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về nợ*: Không có

* *Về án phí*:

- Bà Hà Thị T chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (*án phí ly hôn*) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0001953 ngày 18 tháng 7 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Hoàn trả cho bà T số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Ông Nguyễn Đình H (Nguyễn Quang H) phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm (*án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSNDTPĐBP;
- Chi cục THADSTPĐBP;
- UBND phường Mường Thanh, TPĐBP;
- Đương sự;
- TAND tỉnh ĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Kế toán;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Tuyền

